

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HSST

Ngày: 30/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ tham

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoa - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

2. Bà Trần Thị Mai Lê - Nghề nghiệp: Công chức

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HS ngày 15/3/2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn L, sinh năm 2000 tại Phú Thọ; nơi cư trú: Khu 5, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị Đ; vợ: chưa có; con: 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 (Ngày 28/12/2016 bị Công an huyện Phù Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại người khác, L chưa nộp phạt nhưng Công an huyện Phù Ninh không ra Quyết định cưỡng chế thi hành nên tính đến ngày phạm tội thì tiền sự đã được xóa); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2021 đến ngày 22/12/2021 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo tại ngoại, có mặt;

- Bị hại: Cháu Trịnh Thị T, sinh ngày 14/3/2006; trú tại: Khu T1, thị trấn S, huyện S1, tỉnh Phú Thọ (tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì cháu T được 15 năm 06 tháng 05 ngày tuổi), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Trịnh Xuân T2, sinh năm 1975; trú tại: Khu T1, thị trấn S, huyện S1, tỉnh Phú Thọ (Bố đẻ).

Đại diện theo ủy quyền của ông Toàn: Bà Vũ Thị Phương L1 sinh năm 1971; trú tại: Phố G, thị trấn S, huyện S1, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Bùi Thu H1- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T3, sinh năm 2004; trú tại: Ấp Đ2, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Đ1, sinh năm 1979; trú tại: Khu 5, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Hồ Trường T4, sinh năm 1991, thuộc khu L3, xã B1, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 9/2021, cháu T đến thuê phòng trọ của anh Hồ Trường T4, sinh năm 1991, thuộc khu L3, xã B1, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ để ở. Trong thời gian này cháu T và Phạm Văn L quen nhau trong lần gặp ăn cơm tại phòng trọ của cháu Nguyễn Thu T5, sinh năm 2004, trú tại: Khu 21, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, hai người có gặp nhau đi chơi một vài lần và nảy sinh tình cảm yêu đương, hai bên nhắn tin nói chuyện bằng tài khoản facebook (L dùng tài khoản facebook “L4”, T dùng tài khoản facebook “Bạch T”).

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/9/2021, L gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger hỏi cháu T có ở phòng trọ không để đến chơi, T đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L điều khiển xe máy đi đến phòng trọ, gõ cửa gọi T ra mở cửa. Sau khi T ra mở cửa, L dắt xe máy vào phòng trọ rồi đóng chốt cửa lại. Do say rượu nên L đi vào nhà vệ sinh nôn và tắm rửa rồi đi ra ngoài giường nằm ngủ cùng nơi vị trí T đang nằm chơi điện thoại (lúc này L không mặc quần áo).

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, L tỉnh dậy và nảy sinh ý định quan hệ tình dục nên ôm hôn T. T cũng ôm hôn lại khoảng 03 đến 05 phút, L cởi hết quần áo của T, hai người quan hệ tình dục khoảng 05 đến 07 phút thì L xuất tinh vào trong âm hộ của T. Sau khi quan hệ tình dục xong hai người vào nhà vệ sinh tại phòng trọ để tắm rửa rồi L dắt xe máy đi về.

Khoảng 14 giờ ngày 22/9/2021, L đến phòng trọ của T chơi, tại đây có thêm Đỗ Khắc Chung, sinh ngày 06/02/2007, trú tại: Phố Tiên Sơn, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Thị Thanh T3, sinh ngày 16/8/2004, trú tại: Thôn Ấp Đồng, xã Bãi Sậy, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Khi trêu đùa nhau ở trên giường, L dùng tay trái cho vào trong áo phông của T nhưng chưa sờ vào ngực, vú hay bộ phận nhạy cảm, T không phản đối và nhờ T3 sử dụng điện

thoại di động quay video, chụp lại hình ảnh. Sau đó, T gửi hình ảnh này cho cháu Phạm Thị Ngọc A1, sinh ngày 29/10/2004, trú tại thôn Phú Thứ, xã Tam Thanh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định là người yêu cũ của L.

Đến ngày 24/9/2021 do mâu thuẫn với cháu A1 nên cháu T đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ trình báo về việc bị L xâm hại tình dục. Do hoảng sợ nên L bỏ trốn, đến ngày 15/10/2021 thì đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ để đầu thú.

Sau khi tiếp nhận đơn tố giác của cháu T, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 chiếc chiếu cói, 03 đoạn gỗ giát giường ngủ ở phòng trọ của T nghi vẫn có dấu vết tinh dịch. Đến ngày 13/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan CSĐT công an huyện Phù Ninh để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 66/TDTE ngày 24/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Trịnh Thị T là: Màng trinh rách cũ ở các vị trí 03 giờ, 05 giờ, 09 giờ. Không thấy hình ảnh tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm hộ, âm đạo của cháu Trịnh Thị T. Trên cơ thể cháu T không có dấu vết tổn thương mới”.

Tại Kết luận giám định số 1173/KLGD ngày 01/10/2021 của Phòng KTHS công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trên chiếu cói phát hiện có dấu vết tinh dịch người. Trên bề mặt giát giường được đA1 số thứ tự 1, 2, 3 phát hiện có dấu vết tinh dịch người”.

Tại Kết luận giám định số 8483 ngày 17/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Trên mảnh chiếu cói gửi đến giám định có tinh trùng của một người nam giới, không phải của Phạm Văn L. Trên 03 đoạn gỗ (dạng giát giường) gửi đến giám định có tinh trùng của người nam giới để lại tinh trùng trên mảnh chiếu cói gửi đến giám định và của một người nam giới khác, không phải của Phạm Văn L.”

Tại Kết luận giám định số 8469/C09-P6 ngày 24/11/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359409088259023 của Phạm Văn L kết luận: “Trong mẫu vật gửi đến giám định: Tìm thấy 28727 hình ảnh, 406 video lưu trữ trong máy điện thoại... Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn lưu trữ trong máy điện thoại và sim thời gian từ ngày 01/9/2021 đến ngày 01/10/2021”.

Quá trình điều tra L và T đều thừa nhận do có quan hệ tình cảm yêu đương nên ngày 19/9/2021, tại phòng trọ của cháu T, hai người quan hệ tình dục với nhau một lần, có sự đồng ý của cháu T, ngoài ra không quan hệ tình dục với nhau lần nào khác. Cháu T khai không quan hệ tình dục với ai khác ngoài L, tinh trùng của hai người nam giới để lại trên chiếu cói và giát giường trong phòng trọ T không biết là của ai do trước đó T có lần cho bạn bè mượn phòng trọ của mình để nghỉ.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSPN ngày 11/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo L về tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại phát biểu quan điểm bảo vệ: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị hại và bị cáo có quan hệ tình cảm yêu đương, bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ cho bị hại, đồng thời bị hại, đại diện hợp pháp có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên nhất trí với đề nghị về hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ khoản 1 Điều 145, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; **khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015**: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 18 tháng đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, **thời gian thử thách gấp đôi, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.**

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho những người tham gia tố tụng đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Quá trình điều tra thể hiện số tiền bồi thường cho bị hại có 1 phần của bị cáo và phần còn lại của mẹ bị cáo nên Tòa án đưa mẹ để bị cáo là bà Nguyễn Thị Đ tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án không hoãn phiên tòa mà vẫn xét xử vụ án vắng mặt những người trên là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 19/9/2021, tại phòng trọ cháu T thuê của anh Hồ Thanh T4, sinh năm 1991, thuộc khu L3, xã B1, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ, do có quan hệ yêu đương nên bị cáo L đã có hành vi giao cấu 01 lần với cháu Trịnh Thị T, sinh ngày 14/3/2006, trú tại: Khu T1, thị trấn S, huyện S1, tỉnh Phú Thọ. Tuy hành vi giao cấu có sự đồng thuận của cháu T nhưng tại thời điểm L thực hiện hành vi phạm tội cháu T chưa đủ 16 tuổi (mới 15 năm 06 tháng 05 ngày tuổi).

Như vậy, hành vi phạm tội của L đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của Phạm Văn L là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết hành vi của mình trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý của cá nhân.

Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu do đã từng bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình và cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tình tiết đầu thú.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo và bị hại có quan hệ tình cảm yêu đương nên cả hai đã không kìm chế được dục vọng bản thân dẫn đến quan hệ tình dục. Hiện nay, sự du nhập văn hóa phương Tây với lối sống phóng túng đã tạo ra xu thế quan hệ tình dục ở độ tuổi sớm của giới trẻ, là vấn đề bức xúc, vi phạm đạo đức, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc ta và là vấn nạn của xã hội nên cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị hại và gia đình đều có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội để sửa chữa sai lầm nên Hội đồng xét

xử thấy rằng đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng hình phạt tù với bị cáo nhưng cho hưởng án treo là phù hợp và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do bị cáo không có chức vụ, không có nghề nghiệp, công việc nhất định.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 giấy khai sinh bản gốc mang tên Trịnh Thị T, sinh ngày 14/3/2006 do UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ cấp là giấy tờ nhân thân của cháu T nên Cơ quan CQĐT Công an huyện Phù Ninh đã trả lại cho cháu T là phù hợp.

Đối với 03 đoạn gỗ (dạng giát giường) và mảnh chiếu cói là tài sản trong phòng trọ của anh Hồ Trường T4 nhưng anh không có yêu cầu nhận lại và là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với mẫu tóc ghi thu giữ của Phạm Văn L là vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong một túi niêm phong dán kín có đóng một dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359409088259023 bên trong lắp sim số 0918246021 được niêm phong dán kín có đóng dấu tròn của Viện khoa học hình sự là điện thoại di động của Phạm Văn L, không có video, hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh, có số IMEI 1: 869644052004137, số IMEI 2: 869644052004129 lắp sim số 0779527884 là điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thanh T3 không có video, hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị T3 là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo nhờ mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Đ dùng tiền của mình và tiền bà Đ để bồi thường cho bị hại số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bị hại và đại diện hợp pháp đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm. Tại phiên tòa bị cáo đề nghị ghi nhận việc bồi thường trong bản án này là phù hợp.

Đối với số tiền bà Nguyễn Thị Đ bồi thường thay bị cáo nhưng không yêu cầu bị cáo phải trả lại nên không đặt ra việc xem xét.

Đối với hành vi L và T trêu đùa nhau ngày 22/9/2021 tại phòng trọ của cháu T được cả hai bên xác nhận L không sờ vào ngực hay bộ phận nhạy cảm nào khác của T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Phạm Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Phạm Văn L và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Đ đã tự nguyện bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) cho bị hại (do chị Vũ Thị Phương L1 là đại diện hợp pháp nhận); bị hại và đại diện hợp pháp xác nhận đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy 03 đoạn gỗ dạng giát giường, 01 mảnh chiếu cối (của anh Hồ Trường T4); phần còn lại sau giám định của mẫu tóc ghi thu giữ của Phạm Văn L được niêm phong trong một túi niêm phong dán kín có đóng một dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, số IMEI 359409088259023 bên trong lắp sim số 091824602;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh, có số IMEI 1: 869644052004137, số IMEI 2: 869644052004129 lắp sim số 0779527884.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại;
- UBND xã Hùng Lô, Việt Trì, Phú Thọ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phùng Thị Thu Hương